

**316/2019- VIỆT NAM – VÙNG NƯỚC CẢNG BIỂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU –Bảo
hiệu hàng hải AIS “ảo” và Phao**

Nguồn: Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam, thông báo số 69/TBHH-
TCTBĐATHHMN

**Hải đồ ảnh hưởng – VN4TV001, VN3GR001, VN300025 (Phiên bản 1, cập nhật ngày 18
tháng 4 năm 2019)**

Chèn		$Fl(3+1).Y.18s$ S1	10°26'32.2"N	107°00'45.0"E
Chèn		$Fl(3+1).Y.18s$ S3	10°26'13.1"N	107°02'53.6"E
Chèn		$Fl(3+1).Y.18s$ S4	10°24'26.4"N	107°02'52.2"E

**Hải đồ ảnh hưởng – VN4TV002, VN3GR001, VN300025 (Phiên bản 1, cập nhật ngày 18
tháng 4 năm 2019)**

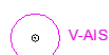
Chèn		$Fl(3+1).Y.18s$ S2	10°27'15.4"N	107°01'37.5"E
------	--	--------------------	--------------	---------------

Hải đồ ảnh hưởng – VN4SD001 (Phiên bản 1, cập nhật ngày 18 tháng 4 năm 2019)

Chèn		$Fl(3+1).Y.18s$ S2	10°27'15.4"N	107°01'37.5"E
Chèn		$Fl(3+1).Y.18s$ S3	10°26'13.1"N	107°02'53.6"E
Chèn		$Fl(3+1).Y.18s$ S4	10°24'26.4"N	107°02'52.2"E

Hải đồ ảnh hưởng – VN3GR001 (Phiên bản 1, cập nhật ngày 18 tháng 4 năm 2019)

Chèn ký hiệu, báo hiệu hàng hải AIS “ảo”, Khu vực nhận chìm chất nạo vét, *V-AIS*



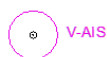
BUOY A1 10°14'43.59" N 107°07'41.03" E



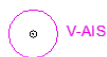
BUOY A6 10°13'25.65" N 107°07'41.03" E

Hải đồ ảnh hưởng – VN300025 (Phiên bản 1, cập nhật ngày 18 tháng 4 năm 2019)

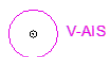
Chèn ký hiệu, báo hiệu hàng hải AIS “ảo”, Khu vực nhận chìm chất nạo vét, *V-AIS*



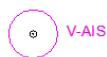
BUOY A1 10°14'43.59" N 107°07'41.03" E



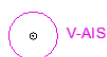
BUOY A2 10°14'43.59" N 107°08'50.93" E



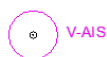
BUOY A3 10°14'12.19" N 107°08'50.93" E



BUOY A4 10°14'12.19" N 107°09'11.53" E



BUOY A5 10°13'25.65" N 107°09'11.53" E



BUOY A6 10°13'25.65" N 107°07'41.03" E

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo hệ tọa độ WGS 84)

316/2019- VIETNAM – BA RIA-VUNG TAU SEA PORT WATER – V-AIS and buoy

Source: Southern Viet Nam Maritime Safety, Notice No.69/TBHH-TCTBĐATHHMN

Chart affected – VN4TV001, VN3GR001, VN300025 (Edition No. 1, updated on April 18th, 2019)

Insert  *Fl(3+1).Y.18s S1* 10°26'32.2"N 107°00'45.0"E

Insert  *Fl(3+1).Y.18s S3* 10°26'13.1"N 107°02'53.6"E

Insert  *Fl(3+1).Y.18s S4* 10°24'26.4"N 107°02'52.2"E

Chart affected – VN4TV002, VN3GR001, VN300025 (Edition No. 1, updated on April 18th, 2019)

Insert  *Fl(3+1).Y.18s S2* 10°27'15.4"N 107°01'37.5"E

Chart affected – VN4SD001 (Edition No. 1, updated on April 18th, 2019)

Insert		<i>Fl(3+1).Y.18s S2</i>	10°27'15.4"N	107°01'37.5"E
Insert		<i>Fl(3+1).Y.18s S3</i>	10°26'13.1"N	107°02'53.6"E
Insert		<i>Fl(3+1).Y.18s S4</i>	10°24'26.4"N	107°02'52.2"E

Chart affected – VN3GR001 (Edition No. 1, updated on April 18th, 2019)

Insert symbol, Virtual aid to Navigation, foul ground, *V-AIS*

	BUOY A1	10°14'43.59" N	107°07'41.03" E
	BUOY A6	10°13'25.65" N	107°07'41.03" E

Chart affected – VN300025 (Edition No. 1, updated on April 18th, 2019)

Insert symbol, Virtual aid to Navigation, foul ground, *V-AIS*

	BUOY A1	10°14'43.59" N	107°07'41.03" E
	BUOY A2	10°14'43.59" N	107°08'50.93" E
	BUOY A3	10°14'12.19" N	107°08'50.93" E
	BUOY A4	10°14'12.19" N	107°09'11.53" E
	BUOY A5	10°13'25.65" N	107°09'11.53" E
	BUOY A6	10°13'25.65" N	107°07'41.03" E

(All positions are affected to WGS 84 Datum)
